

Số: 190/KH-UBND

Gia Lai, ngày 31 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH

Về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020; hưởng ứng phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” do Thủ tướng Chính phủ phát động và triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” tại văn bản số 27/KH-HĐTĐKT ngày 29/8/2017 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, với các yêu cầu như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu tổng quát:

Tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, thân thiện để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp. Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật tăng năng suất, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; phát triển doanh nghiệp khoa học, kỹ thuật; đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước. Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, đủ năng lực, có bản lĩnh, văn hóa kinh doanh và trách nhiệm xã hội.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian, giảm chi phí, tăng chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

- Phần đầu đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh có trên 7000 doanh nghiệp hoạt động ổn định; trong đó, có nhiều doanh nghiệp quy mô lớn, nguồn lực mạnh. Bình quân hằng năm có trên 700 doanh nghiệp mới được thành lập, duy trì phát triển quy mô các doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ; hình thành và phát triển doanh nghiệp có hoạt động đổi mới, sáng tạo (hằng năm, có trên 10% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo).

- Phần đầu tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2017 – 2020 tăng trên 7,5%. Khu vực doanh nghiệp đóng góp khoảng 56% tổng thu ngân sách trên địa bàn, khoảng 49% tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%. Năng suất lao động xã hội tăng khoảng 5%/năm.

- Chỉ số năng lực cạnh tranh PCI của tỉnh nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước. Sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 80%; chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của tỉnh trong giai đoạn 2016 – 2020 được nâng cao.

3. Yêu cầu:

- Các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng nội dung, tiêu chí thi đua thiết thực, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị từng cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân làm thước đo hiệu quả hoạt động.

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng trong các doanh nghiệp. Thi đua trở thành động lực thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, sản xuất kinh doanh hiệu quả, tạo nhiều việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nội dung phong trào thi đua gắn với đẩy mạnh việc thực hiện cơ cấu lại, đổi mới hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước, đồng thời, phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, hiệu quả, bền vững đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập.

- Gắn kết chặt chẽ kết quả thực hiện phong trào thi đua với công tác khen thưởng. Việc khen thưởng, tôn vinh đảm bảo chính xác, công khai, công bằng và kịp thời, tạo động lực để tập thể và cá nhân phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Quan tâm khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong phát triển kinh tế - xã hội, đóng góp cho cộng đồng, giải quyết nhiều việc làm, khuyến khích phong trào khởi nghiệp.

II. NỘI DUNG TỔ CHỨC THI ĐUA

Phong trào thi đua được phát động nhằm tạo động lực góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, với những nội dung cần tập trung như sau:

1. Đối với các sở, ngành, địa phương:

- Thi đua nâng cao năng lực xây dựng và thực thi cơ chế chính sách đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp phát triển với mục tiêu giảm thời gian và chi phí, nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

- Thi đua áp dụng phương thức quản lý hiện đại (quản lý rủi ro, phân loại doanh nghiệp...), tạo dựng môi trường thuận lợi, bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của các doanh nghiệp;

đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; xử lý nghiêm những doanh nghiệp vi phạm pháp luật để đảm bảo sự bình đẳng, môi trường lành mạnh, an toàn cho các doanh nghiệp kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

- Thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa dịch vụ hành chính công, đảm bảo gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa cải cách hành chính với xây dựng Chính phủ điện tử để công khai, minh bạch nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước thông qua môi trường mạng, đảm bảo hàng năm cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- Thi đua hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, trên các nội dung:

- + Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ; triển khai hiệu quả đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp; rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp gắn kết với hoạt động của mạng lưới khởi nghiệp.

- + Hỗ trợ doanh nhân xây dựng thương hiệu sản phẩm gắn với doanh nghiệp; nâng cao khả năng tiếp cận thị trường trong nước và nước ngoài thông qua các chương trình xúc tiến thương mại, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nhân tỉnh Gia Lai tham gia tiến trình hội nhập quốc tế.

- + Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ doanh nhân có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật cao, kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại, đạo đức kinh doanh và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng, dân tộc.

2. Đối với doanh nghiệp:

- Thi đua đổi mới quản lý, quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động, sức cạnh tranh của doanh nghiệp cũng như từng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cụ thể; tăng doanh thu, lợi nhuận.

- Thi đua cải tiến khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, áp dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần thực hiện tái cấu trúc và định hướng phát triển nền kinh tế theo hướng kinh tế tri thức, tạo giá trị gia tăng cao, phù hợp với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.

- Thi đua xây dựng và nâng cao thương hiệu, giá trị sản phẩm, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Xây dựng và gìn giữ văn hóa kinh doanh, đạo đức kinh doanh của doanh nhân Việt Nam, thực hiện cạnh tranh lành mạnh, minh bạch và bình đẳng.

- Thi đua tập trung nguồn lực, tăng cường liên kết sản xuất, tham gia chuỗi giá trị trong nước, khu vực và thế giới, xây dựng thương hiệu và “chữ tín” trong kinh doanh.

- Thi đua đảm bảo an toàn lao động; tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật cao.

- Thi đua thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước đảm bảo đủ và vượt chỉ tiêu kế hoạch, thực hiện tốt chính sách tín dụng, bảo hiểm, quản lý và sử dụng đất đai, bảo vệ môi trường. Các doanh nghiệp góp sức vì cộng đồng, an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, có những việc làm thiết thực tham gia xây dựng nông thôn mới, an sinh xã hội.

III. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tiếp tục tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về chủ trương hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 440a/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ. Tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 19/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2016 và kế hoạch 5 năm (2016-2020) theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” được Thủ tướng Chính phủ phát động.

- Các cụm, khối thi đua, các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ đặc điểm tình hình, chức năng, nhiệm vụ tổ chức phát động, triển khai sâu rộng phong trào thi đua. Việc phát động phong trào thi đua cần được tiến hành với nội dung, tiêu chí cụ thể, phương thức phù hợp gắn với yêu cầu hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, trong đó, tập trung hoàn thiện thể chế, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo mọi thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất kinh doanh, đổi mới sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp.

- Quán triệt cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính, chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu..., nhằm nâng cao tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Tăng cường thanh tra công

vụ, xử lý nghiêm đối với các cán bộ, công chức, viên chức vi phạm về quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà đối với doanh nghiệp.

2. Đối với các doanh nghiệp:

Căn cứ vào mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh hoặc chiến lược phát triển của doanh nghiệp để tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn thi đua phù hợp với đặc điểm, đặc thù của đơn vị mình, gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, đóng góp cho ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo vệ môi trường..., tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn thể công nhân viên và người lao động, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch của doanh nghiệp trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

IV. SƠ KẾT, TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA

Hàng năm, các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương thông qua tổng kết năm công tác tiến hành sơ kết phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”. Đến năm 2020, tổ chức tổng kết phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Thông qua sơ kết, tổng kết lựa chọn các điển hình, mô hình xuất sắc để phổ biến, tuyên truyền, nhân rộng tạo sức lan tỏa trong ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh kiểm tra, hướng dẫn việc sơ kết, tổng kết phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”; chỉ đạo, hướng dẫn đưa tiêu chí phát triển doanh nghiệp vào bình xét, đề nghị khen thưởng hàng năm.

V. TIÊU CHUẨN THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn thi đua:

a. Đối với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật đảm bảo chất lượng, công khai, minh bạch, đúng thời hạn, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; bảo đảm quyền tự do kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của các doanh nghiệp trên các lĩnh vực.

- Thực hiện hiệu quả các giải pháp hướng tới ổn định kinh tế vĩ mô; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Bám sát thực tiễn, nghiên cứu bổ sung kịp thời các hướng dẫn, tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

b. Đối với các doanh nghiệp:

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các quy định về thuế, tín dụng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động...

- Sản xuất kinh doanh hiệu quả. Tổng doanh thu, lợi nhuận thực hiện cao hơn kế hoạch. Doanh nghiệp không có nợ phải trả quá hạn và có hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn lớn hơn 1.

- Đầu tư mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, sử dụng công nghệ mới, thân thiện với môi trường. Thực hiện tốt việc trích lập và sử dụng có hiệu quả nguồn quỹ để thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ.

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nộp ngân sách của kế hoạch năm, giải quyết nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Nội bộ đoàn kết. Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo; có đóng góp cụ thể, thiết thực trong xây dựng nông thôn mới.

c. Đối với cá nhân:

- Doanh nhân (Người đứng đầu doanh nghiệp như: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Chủ tịch Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc; Giám đốc...) chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào mở rộng quy mô, phát triển doanh nghiệp bền vững, đóng góp ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

- Đối với cán bộ, công chức, người lao động: Phải là người trực tiếp có những tham mưu sáng tạo, hiệu quả cao trong việc hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất, mở rộng quy mô, đổi mới sáng tạo hoạt động kinh doanh...; chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Hình thức khen thưởng:

a. Hàng năm, các Sở, ban, ngành, địa phương lấy kết quả triển khai tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” là một trong những nội dung để đánh giá thi đua và xem xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương theo thẩm quyền.

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Thi đua – Khen thưởng (Sở Nội vụ) xem xét, đánh giá và lựa chọn các doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua và có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen vào dịp 13/10 hàng năm.

b. Khen thưởng tổng kết phong trào thi đua vào năm 2020:

*** Khen thưởng cấp Nhà nước:**

Thực hiện theo Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” tại văn bản số 27/KH-HĐTĐKT ngày 29/8/2017 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương. Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét khen thưởng và trình Chủ tịch nước khen thưởng theo quy định.

*** Khen thưởng cấp tỉnh:**

- Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho:

+ Huyện, thị xã, thành phố có nhiều mô hình, sáng kiến hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, đến năm 2020 có tỷ lệ số lượng doanh nghiệp so với năm 2016 đạt cao nhất so với các địa phương khác trong cụm thi đua của tỉnh.

+ Doanh nghiệp có nhiều đổi mới sáng tạo, phát triển quy mô nhất so với các doanh nghiệp khác trong khối thi đua của tỉnh hoặc trong các khối thi đua thuộc huyện, thị xã, thành phố thành lập. Có nhiều đóng góp, phản biện, đề xuất ý kiến đối với các chủ trương, chính sách liên quan đến doanh nghiệp.

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho:

+ Tập thể, cá nhân thuộc các sở, ban, ngành, địa phương có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua. Đối với sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh: Mỗi đơn vị đề nghị không quá 01 tập thể và 02 cá nhân. Đối với huyện, thị xã, thành phố: Mỗi địa phương đề nghị không quá 02 tập thể và 04 cá nhân.

+ Doanh nhân, doanh nghiệp và cá nhân thuộc doanh nghiệp có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua. Tùy theo thành tích và quy mô mỗi doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Thi đua – Khen thưởng (Sở Nội vụ) xem xét, đánh giá và lựa chọn doanh nhân tiêu biểu, doanh nghiệp và cá nhân thuộc doanh nghiệp để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này và các nhiệm vụ đã được phân công tại Quyết định số 440a/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung và chất lượng phong trào thi đua, thực sự là động lực để doanh nghiệp phát triển bền vững và hội nhập, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội

đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XV, vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”;

Các Cụm, Khối thi đua triển khai nội dung thi đua của Kế hoạch này vào hoạt động thi đua của Cụm, Khối.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp cùng Sở Công thương, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện và hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông, Báo Gia Lai, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh thông tin, truyền truyền kế hoạch này đến nhân dân; đồng thời phát hiện, nêu gương những mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả của doanh nghiệp, doanh nhân để nhân rộng.

4. Ban Thi đua – Khen thưởng (Sở Nội vụ):

- Là cơ quan thường trực giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo dõi, đôn đốc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thi đua về Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời tiếp nhận và thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét khen.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn công tác khen thưởng Phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, doanh nghiệp phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- HĐĐKT Trung ương;
- Ban TĐ KT Trung ương;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các thành viên HĐĐ-KT tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các đơn vị thuộc các cụm, khối thi đua của tỉnh;
- Báo Gia Lai; Đài PT-TH Gia Lai;
- Ban TĐKT, Sở Nội vụ;
- Các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang TTĐT: Sở Nội vụ, Ban TĐ-KT;
- Lưu: VT, KTTH, NL, CNXD, KGVX, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành